

Số: ~~2842~~ KH-UBND

Hà Nam, ngày ~~28~~ tháng ~~9~~ năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 19/7/2018 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045**

Thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 19/7/2018 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045 (sau đây gọi là Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chương trình hành động số 61-CTr/TU), UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 61-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát huy tinh thần trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh trong công tác xây dựng chính sách phát triển công nghiệp.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chương trình hành động số 61-CTr/TU của Tỉnh ủy.

### **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Chuyển dịch cơ cấu, đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên**

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển Công nghiệp - Thương mại tỉnh Hà Nam đến 2025, tầm nhìn 2035; Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 08/4/2016 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 990/KH-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh về đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025. Tập trung ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo trong các khu công nghiệp; chú trọng những sản phẩm sử dụng công nghệ hiện đại, kỹ thuật tiên tiến; tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; các dự án công nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu đề xuất điều chỉnh quy hoạch phát triển công nghiệp, cơ cấu lại các ngành công nghiệp theo hướng tập trung, khai thác tiềm năng lợi thế, đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp theo hướng công nghiệp sạch, giá trị gia tăng cao, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xu thế phát triển trong thời kỳ hội nhập quốc tế; xác định ưu tiên phát triển giai đoạn từ nay đến năm 2030 và giai đoạn 2030 - 2045 theo tinh thần Chương trình hành động số 61-CTr/TU.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế đặc thù, chính sách hỗ trợ trong chuyển dịch cơ cấu công nghiệp, phát triển ngành công nghiệp ưu tiên phù hợp với nguồn lực của tỉnh, đồng thời đảm bảo theo cơ chế thị trường, tuân thủ các điều khoản, cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

## **2. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi**

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 1218a/KH-UBND ngày 07/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020 nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh nói chung và cho phát triển trong lĩnh vực công nghiệp nói riêng.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án số 2213a/ĐA-UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan đơn vị giai đoạn 2016-2020. Thực hiện nghiêm quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã được niêm yết, công bố; kịp thời hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. Quán triệt cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tham mưu chính sách đột phá, tạo môi trường khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp, nhất là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, báo cáo UBND tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Đề án “Đổi mới định hướng đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030 (Ban hành kèm theo Quyết định 48/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh). Tập trung rà soát những nguyên

nhân gây trở ngại làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh; tham mưu đề xuất loại bỏ hoặc kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, không cần thiết, không phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Chi nhánh ngân hàng Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai có hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng với lãi suất hợp lý.

- Sở Công Thương tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý thương mại, phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp, đảm bảo môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

### **3. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp công nghiệp**

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Chương trình hành động số 45-Ctr/TU ngày 10/8/2017 của Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XII và Kế hoạch số 2308/KH-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XII, trong đó chú trọng Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển các doanh nghiệp tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng cho phát triển công nghiệp của tỉnh; Chương trình hành động của UBND tỉnh (phê duyệt tại Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 30/6/2016) thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, điện tử, năng lượng tái tạo, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ, liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Tham mưu cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, các tập đoàn kinh tế thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp hỗ trợ, các doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp; hỗ trợ phát triển các nhà cung ứng trong các ngành công nghiệp ưu tiên. Tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tham mưu xây dựng và công khai danh mục dự án thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, đồng thời đẩy mạnh công tác

xúc tiến đầu tư để thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp**

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp trên địa bàn để đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao. Khuyến khích, ưu tiên các doanh nghiệp trực tiếp tham gia cùng với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo nghề phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu, đào tạo với hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động công nghiệp “thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0”. Kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng lao động.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dự báo nguồn nhân lực ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm định hướng cung cầu lao động của tỉnh. Xây dựng hệ thống thông tin nhu cầu nhân lực theo các cấp trình độ, ngành nghề và thường xuyên cập nhật kịp thời để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan quản lý đào tạo sử dụng có hiệu quả.

Khảo sát, đánh giá nguồn lao động và nhu cầu sử dụng lao động của tỉnh để có cơ sở xây dựng các cơ chế khuyến khích xã hội hóa đào tạo nghề.

Định hướng, hỗ trợ dịch chuyển lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp; xây dựng đội ngũ lao động công nghiệp có ý thức tổ chức kỷ luật, tay nghề cao, có năng lực tiếp thu, áp dụng công nghệ mới, lao động năng suất cao, chất lượng, hiệu quả.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tăng cường phối hợp với các Viện nghiên cứu, cơ quan Trung ương triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại, có đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm đối với quốc gia, dân tộc, địa phương.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp bằng nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia, khuyến công địa phương.

#### **5. Chính sách khoa học và công nghệ cho phát triển công nghiệp**

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Mở rộng phạm vi hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động của chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực...nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh; đẩy mạnh hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ các sản phẩm lợi thế của địa phương.

Đẩy mạnh thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu khoa học; thực hiện tốt công tác quản lý quy chuẩn, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; công bố hợp chuẩn của tổ chức đăng ký hoạt động sản xuất, đăng ký kinh doanh.

- Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

Tăng cường ứng dụng, phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trong phát triển công nghiệp, nhất là hạ tầng kết nối số đảm bảo an toàn, đồng bộ đáp ứng nhu cầu phát triển trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân dễ dàng, thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển nội dung số.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm soát chặt chẽ công nghệ đối với các ngành công nghiệp mới thu hút vào tỉnh; quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ công nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

## **6. Tăng cường quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển công nghiệp**

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên khoáng sản. Chỉ cho phép áp dụng các công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản hiện đại, tiết kiệm, bảo vệ môi trường, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững; hạn chế cấp mới các dự án khai thác khoáng sản. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai thuận lợi, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Thực hiện lồng ghép các yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển công nghiệp. Ưu tiên, khuyến khích các dự án đầu tư sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường, cương quyết không đánh đổi môi trường với tăng trưởng công nghiệp. Quy định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường của các cơ sở công nghiệp, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật. Khuyến khích phát triển các cơ sở công nghiệp môi trường, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương rà soát, tham mưu lộ trình chấm dứt hoạt động của các dây chuyền chế biến khoáng sản có quy mô nhỏ, lạc hậu, tiêu hao năng lượng, không đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường để công bố và tổ chức thực hiện.

## **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách phát triển công nghiệp**

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp, tập trung khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế, cải thiện có hiệu quả môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong thu hút đầu tư phát triển công nghiệp; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong hoạch định và thực thi chính sách phát triển công nghiệp một cách đồng bộ, hiệu quả, đảm bảo các mục tiêu của tỉnh.

- Mở rộng sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đối tượng chịu sự tác động của chính sách vào quá trình hoạch định và giám sát thực thi chính sách công nghiệp.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động 61-CTr/TU, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan, theo chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương).

2. Giao Sở Công Thương theo dõi quá trình tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch đã đề ra. /

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Lưu VT, NV.



**Nguyễn Xuân Đông**